



DANH SÁCH NỘP BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học kỳ:

Phòng thi: 1
Ngày thi: 22/06/2026

Tên lớp học phần: Thị trường chứng khoán
Giảng đường: B1_CS1

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Số câu đúng	Điểm	Ký nộp	Ghi chú
1	1101010760	Nguyễn Ngọc	An	11/05/2005	Nam	22	4.4	An	
2	1101010762	Nông Quốc	An	14/02/2005	Nam	27	5.4	Quốc	
3	1101010765	Lương Ngọc	Anh	28/05/2005	Nữ	28	5.6	Anh	
4	1101010774	Phạm Hoàng Phương	Anh	28/11/2004	Nữ	31	6.2	Phu	
5	1101011263	Nguyễn Việt	Cường	13/09/2005	Nam	23	4.6	Cường	
6	1101011391	Trần Hải	Đặng	13/03/2005	Nam	17	3.4	Đặng	
7	1101010788	Nguyễn Tiến	Đạt	29/05/2005	Nam	35	7.0	Đạt	
8	1101011265	Nguyễn Thị Huyền	Diệu	05/08/2005	Nữ	28	5.6	Diệu	
9	1101011733	Khuong Minh	Đức	09/11/2004	Nam	12	2.4	Đ	Bb
10	1101010795	Nguyễn Việt	Dũng	16/01/2005	Nam	24	4.8	D	
11	1101010520	Trần Minh	Dũng	26/07/2005	Nam	40	8.0	Dũng	
12	1101010798	Nguyễn Thảo	Dương	01/01/2005	Nữ	23	4.6	B	
13	1101010799	Phạm Bình	Dương	07/03/2005	Nam	22	4.4	Bình	
14	1101010800	Tạ Minh	Dương	08/03/2005	Nam	31	6.2	Minh	
15	1101010801	Vũ Thùy	Dương	26/08/2005	Nữ	27	5.4	Thùy	
16	1101010802	Đặng Khánh	Duy	18/01/2005	Nam	36	7.2	D	
17	1101010803	Nguyễn Phương	Duy	12/05/2005	Nam	39	7.8	Duy	
18	1101010808	Lê Ngân	Hà	22/11/2005	Nữ	31	6.2	Ngân	
19	1101010811	Đỗ Thị Thúy	Hằng	01/12/2005	Nữ	30	6.0	Hằng	
20	1101010812	Nguyễn Thu	Hằng	10/10/2005	Nữ	21	4.2	Hằng	
21	1101010817	Dư Quang	Hiệp	29/10/2005	Nam	37	7.4	Hiệp	
22	1101011276	Đỗ Thanh	Hoa	18/12/2005	Nữ	33	6.6	Hoa	
23	1101010821	Bùi Việt	Hoàng	29/11/2005	Nam	29	5.8	Hoàng	
24	1101010822	Nguyễn Huy	Hoàng	30/10/2005	Nam	42	8.4	Hoàng	
25	1101010827	Nguyễn Thị Hoàng	Hương	01/06/2005	Nữ	32	6.4	Hương	
26	1101010828	Phùng Thị Thu	Hương	13/12/2005	Nữ	43	8.6	Hương	
27	1101010830	Nguyễn Quang	Huy	14/08/2005	Nam	40	8.0	Huy	

Tổng số SV dự thi: 27

Tổng số biên bản: 01
Cán bộ coi thi 02

Nguyễn Thùy Dương

Hung Yên, ngày 22 tháng 06 năm 2026

Cán bộ coi thi 01

Vũ Thị Liên

Vũ Thị Liên

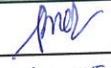

DANH SÁCH NỘP BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ II năm học 2025-2026

Phòng thi: 1

Ngày thi: 22/06/2026

Tên lớp học phần: Thị trường chứng khoán

Giảng đường: B1_CS1

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Số câu đúng	Điểm	Ký nộp	Ghi chú
1	1101010778	Dương Ngọc	Ánh	09/02/2005	Nữ	28	5.6		
2	1101010816	Phạm Thị	Hiền	01/07/2005	Nữ	31	6.2		

Tổng số sinh viên dự thi: 02

Tổng số KB: 0 Cán bộ coi thi 02


Nguyễn Thủy Dung

Hung Yên, ngày 22 tháng 06 năm 2026

Cán bộ coi thi 01


Vũ Thị Liên



DANH SÁCH NỘP BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ II năm học 2025-2026

Phòng thi: 2
Ngày thi: 22/06/2026

Tên lớp học phần: Thị trường chứng khoán
Giảng đường: B2_CS1

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Số câu đúng	Điểm	Ký nộp	Ghi chú
1	1101010831	Bùi Khánh	Huyền	21/10/2005	Nữ	15	3.0	Huyền	
2	1101010834	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	29/08/2005	Nữ	24	4.8	Huyền	
3	1101010835	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	14/01/2005	Nữ	30	6.0	Huyền	
4	1101010837	Phạm Trung	Khải	07/10/2005	Nam	29	5.8	Khải	
5	1101011445	Ngô Hoàng	Lan	06/12/2005	Nữ	21	4.2	Lan	
6	1101010846	Đỗ Thị Hoàng	Linh	29/04/2005	Nữ	25	5.0	Linh	
7	1101011382	Nguyễn Khánh	Linh	17/02/2005	Nữ	28	5.6	Linh	
8	1101011332	Toàn Hoàng Bảo	Linh	27/08/2005	Nữ	29	5.8	Linh	
9	1101010853	Lê Tuấn	Long	13/11/2005	Nữ	26	5.2	Long	
10	1101010174	Đỗ Phương	Ly	01/03/2005	Nữ	32	6.4	Ly	
11	1101011288	Trần Khánh	Ly	15/11/2005	Nữ	30	6.0	Ly	
12	1101010180	Chu Thị Hoàng	Mai	11/01/2005	Nữ	40	8.0	Mai	
13	1101030632	Chu Hải	Nam	31/05/2005	Nam	31	6.2	Nam	
14	1101010864	Đỗ Hằng	Nga	11/03/2005	Nữ	40	8.0	Nga	
15	1101011293	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	17/07/2005	Nữ	21	4.2	Ngân	
16	1101010876	Nguyễn Yến	Nhi	23/03/2005	Nữ	41	8.2	Nhi	
17	1101010879	Hà Thị Hồng	Nhung	05/05/2005	Nữ	36	7.2	Nhung	
18	1101010237	Nguyễn Nam	Phuong	26/01/2005	Nam	30	6.0	Phuong	
19	1101010887	Nguyễn Xuân	Quang	31/01/2005	Nam	29	5.8	Quang	
20	1101011304	Đặng Thị Phương	Thảo	17/08/2005	Nữ	25	5.0	Thảo	
21	1101010899	Nguyễn Thị Anh	Thơ	08/01/2005	Nữ	24	4.8	Thơ	
22	1101010900	Đỗ Minh	Thu	13/09/2005	Nữ	32	6.4	Thu	
23	1101011305	Nguyễn Thanh	Thu	27/01/2005	Nữ	27	5.4	Thu	
24	1101010280	Đỗ Hoài	Thương	29/03/2005	Nữ	47	9.4	Thương	
25	1101011310	Đình Quốc	Toàn	25/06/1997	Nam	22	4.4	Toàn	
26	1101010903	Lương Quỳnh	Trang	11/09/2005	Nữ	32	6.4	Trang	
27	1101011314	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	20/01/2005	Nữ	41	8.2	Trang	
28	1101021056	Nguyễn Thị Thu	Trang	21/01/2005	Nữ	29	5.8	Trang	
29	1101011315	Phạm Thị	Trang	29/01/2004	Nữ	36	7.2	Trang	
30	1101010904	Phan Thị Huyền	Trang	10/10/2005	Nữ	34	6.8	Trang	

Tổng số sinh viên dự thi: 30
Tổng số biên bản: 0

Cán bộ coi thi 02

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Hưng Yên, ngày 22 tháng 06 năm 2026
Cán bộ coi thi 01

Đỗ Huy Cảnh



DANH SÁCH NỘP BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ: II 2025-2026

Phòng thi: 3
Ngày thi: 22/06/2026

Tên lớp học phần: Thị trường chứng khoán
Giảng đường: B3_CS1

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Số câu đúng	Điểm	Ký nộp	Ghi chú
1	1101071115	Nguyễn Gia Tuấn	Anh	13/12/2005	Nam	29	5.8	Anh	
2	1101071116	Nguyễn Quỳnh Mai	Anh	10/12/2004	Nữ	21	4.2	Mai	
3	1101070430	Nguyễn Phan Hải	Đặng	30/07/2005	Nam	28	5.6	Hải	
4	1101070432	Lê Thị Nhật	Dương	18/03/2005	Nữ	25	5	Đông	
5	1101071425	Nguyễn Tùng	Dương	02/10/2005	Nam	29	5.8	Tùng	
6	1101071122	Lưu Thị	Hằng	19/03/2005	Nữ	38	7.6	Hằng	
7	1101070435	Đình Trọng	Hiệp	02/11/2004	Nam	30	6	Hiệp	
8	1101070436	Nguyễn Ích	Hoàng	25/03/2005	Nam	25	5	Ích	
9	1101070438	Ninh Thị Thu	Huệ	28/12/2005	Nữ	22	4.4	Huệ	
10	1101070440	Đào Ngọc	Huyền	22/08/2005	Nữ	42	8.4	Huyền	
11	1101071353	Đỗ Ngọc	Kiên	05/12/2005	Nam	43	8.6	Kiên	
12	1101070446	Nguyễn Hà	Mai	17/06/2005	Nữ	27	5.4	Mai	
13	1101071130	Bùi Ngọc Quang	Minh	11/10/2005	Nam	25	5	Minh	
14	1101070449	Đàm Thị Quỳnh	Như	22/10/2005	Nữ	34	6.8	Như	
15	1101071135	Đỗ Thị Anh	Phương	23/10/2005	Nữ	27	5.4	Phương	
16	1101071136	Vũ Ngọc	Phương	08/12/2005	Nữ	25	5	Phương	
17	1101070452	Đỗ Thị	Quỳnh	30/10/2004	Nữ	38	7.6	Quỳnh	
18	1101070454	Vũ Thị Minh	Thu	10/10/2005	Nữ	16	3.2	Thu	
19	1101070456	Lê Trọng	Thuận	09/06/2005	Nam	44	8.8	Thuận	
20	1101070457	Trần Đức	Toàn	16/02/2005	Nam	33	6.6	Toàn	
21	1101070458	Đỗ Thiên	Trang	05/01/2005	Nữ	32	6.4	Trang	
22	1001070453	Hàn Quốc	Tuấn	21/04/2004	Nam	25	5	Tuấn	
23	1101011250	Hoàng Quốc	Tuấn	11/06/2005	Nam	31	6.2	Tuấn	
24	1101011377	Đỗ Thế	Tùng	10/09/2005	Nam	30	6	Tùng	
25	1101010911	Đỗ Tường	Vy	08/07/2005	Nữ	47	9.4	Vy	
26	1101010912	Nguyễn Kim	Xuân	21/03/2005	Nữ	21	4.2	Xuân	
27	1101070462	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	06/08/2005	Nữ	29	5.8	Xuân	
28	1101010329	Trần Thị Chiêu	Xuân	05/07/2005	Nữ	23	4.6	Chiêu	
29	1101011370	Đình Thị Hải	Yến	03/09/2004	Nữ	46	9.2	Yến	

Tổng số SV dự thi: 29

Cán bộ coi thi 02

Nguyễn Văn Chấn

Hưng Yên, ngày 22 tháng 06 năm 2026

Cán bộ coi thi 01

Bùi Tiến Thịnh